

Số:88 /KH-UBND

*Hậu Giang, ngày 13 tháng 5 năm 2022*

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Hậu Giang năm 2022 và Kế hoạch giai đoạn 2022-2025**

Thực hiện Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại (XTTM) giai đoạn 2021-2030”, Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

- Xây dựng, phát triển hệ sinh thái XTTM số, lấy doanh nghiệp làm trung tâm, lợi ích mang lại cho doanh nghiệp trong việc tiếp cận thị trường là thước đo đánh giá sự thành công của việc ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động XTTM.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động XTTM, trước tiên hướng tới sự quan tâm và chỉ đạo quyết liệt của các cơ quan quản lý nhà nước; việc chuyển đổi mạnh mẽ nhận thức của người đứng đầu các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

- Dữ liệu là tài nguyên cốt lõi để xây dựng, phát triển hệ sinh thái XTTM số; tổ chức, quản lý, khai thác dữ liệu XTTM một cách đồng bộ, toàn diện; ưu tiên thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin của hệ sinh thái XTTM số.

- Phát triển các nền tảng số, ứng dụng số nhằm hỗ trợ khai thác dữ liệu, kết nối thị trường, dựa trên thành quả của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên triển khai một số mô hình được thị trường khai thác có hiệu quả, phù hợp với điều kiện tỉnh Hậu Giang.

#### **2. Yêu cầu**

Việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch phải bám sát Quyết định số 1968/QĐ-

TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Nội dung Kế hoạch phải gắn với thực tiễn tỉnh Hậu Giang và thực trạng năng lực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị, tổ chức XTTM và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tạo điều kiện thuận lợi nhất trong khuôn khổ quy định của pháp luật đối với hoạt động ứng dụng CNTT và chuyển đổi, hoạt động tham gia hệ sinh thái XTTM số của tổ chức XTTM và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động XTTM nhằm mục tiêu nâng cao chất lượng và hiệu quả trong hoạt động của các cơ quan XTTM, tổ chức hỗ trợ XTTM và doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên cơ sở hình thành, phát triển hệ sinh thái XTTM số; nâng cao nhận thức và năng lực về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động XTTM, thúc đẩy phát triển thương mại tỉnh Hậu Giang.

### **2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025**

- Xây dựng, hình thành hệ sinh thái XTTM số.
- 100% các tổ chức XTTM và trên 700 - 1.000 doanh nghiệp được cấp tài khoản trên hệ sinh thái XTTM số và 20% trong số này có phát sinh giao dịch và chia sẻ thông tin.
- Hoàn thiện được cơ sở dữ liệu phục vụ XTTM của tỉnh, kết nối có hiệu quả với hệ sinh thái XTTM số.
- 10% các dịch vụ kết nối thị trường được tổ chức trên nền tảng kết nối, hỗ trợ 300 lượt doanh nghiệp.
- 10% số lượng hội chợ, triển lãm được tổ chức trên môi trường số.
- 100% các tổ chức XTTM và trên 700 - 1.000 lượt doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh được tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ các nội dung về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động XTTM và bảo đảm an toàn thông tin.
- 100% các tổ chức XTTM và trên 700 - 1.000 lượt doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh sử dụng, khai thác, vận hành các nền tảng dùng chung và chia sẻ dữ liệu với hệ sinh thái XTTM số.
- 100% thủ tục hành chính lĩnh vực XTTM đủ điều kiện được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, với 90% doanh nghiệp hài lòng về kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2022-2025**

1.1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về sự cần thiết đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động XTTM; phổ biến các quy định, cơ chế, chính sách về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động XTTM; tuyên truyền, giới thiệu để doanh nghiệp biết đến và tham gia hệ sinh thái XTTM số

- Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cho cộng đồng thông qua các hoạt động truyền thông trên báo giấy, báo điện tử, truyền thanh, truyền hình, ấn phẩm, mạng xã hội và các hình thức khác.

- Phối hợp tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông nội dung văn bản pháp luật, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về cơ chế, chính sách ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động XTTM, giới thiệu, tuyên truyền về hệ sinh thái XTTM số.

1.2. Thực hiện các hoạt động nhằm nâng cao năng lực về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong XTTM cho sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh để triển khai có hiệu quả Quyết định số 1968/QĐ-TTg.

- Tổ chức các hoạt động tập huấn, hướng dẫn về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động XTTM; tổ chức các khóa đào tạo, tổ chức diễn tập và ứng cứu sự cố an toàn, an ninh mạng.

- Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đăng ký tài khoản trên hệ sinh thái XTTM số và hỗ trợ thực hiện các giao dịch, khai thác thông tin, mở rộng thị trường, cơ hội kinh doanh trên hệ sinh thái XTTM số, trên các nền tảng số phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Tổ chức các đợt học tập kinh nghiệm về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong XTTM; tham gia các khóa đào tạo, tập huấn để nâng cao năng lực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong XTTM.

- Nâng cấp cơ sở hạ tầng CNTT và tự động hóa trong công tác quản lý, điều hành của tỉnh; tăng cường an toàn, an ninh mạng phù hợp với những yêu cầu của thời kỳ kinh tế số.

- Xây dựng và triển khai các hoạt động hỗ trợ các doanh nghiệp chuyển đổi sản xuất sang XTTM, cung ứng dịch vụ trên các nền tảng số. Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động chuyển giao công nghệ số, kích thích sáng tạo, khuyến khích khởi nghiệp phát triển công nghệ số, từng bước hình thành hệ sinh thái doanh

nghiệp số.

- Tăng cường liên kết, hợp tác về đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động XTTM.

1.3. Hoàn thiện thông cơ sở dữ liệu phục vụ XTTM nhằm kết nối hiệu quả với Hệ sinh thái XTTM số: Hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành XTTM của tỉnh bao gồm các thông tin về thị trường, ngành hàng, thông tin doanh nghiệp, sản phẩm hàng hóa chủ lực và các cơ sở dữ liệu khác phục vụ hoạt động XTTM.

1.4. Rà soát, đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính trong lĩnh vực XTTM để triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 để phục vụ doanh nghiệp tốt hơn và nhanh hơn. Hoàn thiện phần mềm đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực XTTM.

## **2. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2022**

### **2.1. Tổ chức đánh giá thực trạng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động XTTM trên địa bàn tỉnh Hậu Giang**

Phối hợp với Bộ Công thương xây dựng các tiêu chí, kế hoạch thuê chuyên gia đánh giá hiện trạng và năng lực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong XTTM cho các tổ chức XTTM, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn để làm căn cứ đưa ra các giải pháp quản lý, các hoạt động hỗ trợ tham gia hệ sinh thái XTTM số, các hoạt động ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động XTTM cho phù hợp với tình hình tỉnh Hậu Giang.

- Cơ quan chủ trì: Sở Công thương.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Công thương, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại tỉnh; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Thông tin và Truyền thông; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Khi có hướng dẫn của Bộ Công thương.

### **2.2. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền phổ biến ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong XTTM tại tỉnh Hậu Giang**

Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cho cộng đồng thông qua các hoạt động truyền thông trên báo giấy, báo điện tử, truyền thanh, truyền hình, ấn phẩm, mạng xã hội và các hình thức khác.

Phối hợp tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông nội dung văn bản pháp luật, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về cơ chế, chính sách ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động XTTM.

- Cơ quan chủ trì: Sở Công thương.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Hiệp hội doanh nghiệp; Đài truyền hình, Báo Hậu Giang; Cổng Thông tin điện tử tỉnh và các cơ quan liên quan khác.

- Thời gian thực hiện: Khi có hướng dẫn của Bộ Công thương.

### **2.3. Nâng cao năng lực về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong XTTM**

Tổ chức các hoạt động tập huấn về chuyển đổi số cho các đối tượng trực tiếp tham gia vào hệ sinh thái XTTM, hướng dẫn về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động XTTM đáp ứng với nhu cầu của từng đơn vị.

Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tham gia các khóa đào tạo, tập huấn để nâng cao năng lực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong XTTM.

Tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế về đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động XTTM.

- Cơ quan chủ trì: Sở Công thương.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Công thương; Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Khi Bộ Công thương tổ chức các lớp tập huấn trên địa bàn tỉnh.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách nhà nước, vốn doanh nghiệp, tài trợ quốc tế và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Công thương**

- Là cơ quan đầu mối chủ trì thực hiện Kế hoạch, có trách nhiệm phối hợp cùng với Cục XTTM, các sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch.

- Chủ trì xây dựng Kế hoạch, dự toán kinh phí hàng năm gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh quyết định (cùng thời điểm xây dựng kế hoạch và dự

toán NSNN hàng năm). Thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch báo cáo UBND tỉnh và Bộ Công thương; tổng kết tình hình thực hiện vào năm kết thúc Kế hoạch.

- Tiếp nhận các kiến nghị, phản ánh của các tổ chức, cá nhân có liên quan khi gặp khó khăn, vướng mắc cần đề nghị UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và hướng dẫn của Trung ương.

## **2. Sở Tài chính**

- Bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch do các sở, ngành, cơ quan chủ trì theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

- Phối hợp với Sở Công thương hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch sau khi được phê duyệt.

## **3. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Phối hợp với Sở Công thương trong việc hỗ trợ các Sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong hoạt động XTTM.

- Chủ trì trong công tác đào tạo các kỹ năng và tư vấn cho doanh nghiệp về các nội dung liên quan đến CNTT, chuyển đổi số phục vụ cho hoạt động XTTM; triển khai chữ ký số, chứng thực điện tử, các chuẩn trao đổi dữ liệu.

- Triển khai đồng bộ Kế hoạch này với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình phát triển CNTT và chuyển đổi trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông phát triển hạ tầng đảm bảo chất lượng phục vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong xây dựng và đẩy mạnh các biện pháp khuyến khích đầu tư phát triển và chuyển giao công nghệ, hỗ trợ các sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp ứng dụng CNTT và chuyển đổi số.

- Phối hợp với Công an tỉnh thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, cơ sở hạ tầng phục vụ triển khai thực hiện Kế hoạch.

## **4. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan xem xét, thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt các chương trình phát triển kinh tế - xã hội trong tỉnh gắn với các nội dung của Kế hoạch thực hiện Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động XTTM” trên địa bàn tỉnh Hậu Giang hàng năm và giai đoạn 2022-2025.

- Đề xuất giải pháp, huy động các nguồn vốn trong nước và nước ngoài cho các dự án ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động XTTM trên địa bàn tỉnh.

- Chia sẻ, kết nối, liên thông dữ liệu về doanh nghiệp của tỉnh, các thông tin, số liệu thống kê về kinh tế, ngành hàng,... với hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ XTTM của tỉnh.

## **5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chủ trì xây dựng, phát triển các chuỗi cung ứng nông sản an toàn, kiểm soát chặt chẽ quy trình sản xuất, chất lượng vật tư đầu vào của các hoạt động trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, khai thác đến cơ sở sơ chế, giết mổ, chế biến, kinh doanh sản phẩm nông sản và truy xuất được nguồn gốc, xuất xứ...

- Phối hợp với Sở Công thương triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong các hoạt động hỗ trợ XTTM, kết nối tiêu thụ sản phẩm nông sản, phát triển các chuỗi cung ứng nông sản an toàn; tăng cường công tác quản lý chất lượng nông, lâm, thủy sản.

- Triển khai đồng bộ Kế hoạch này với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình phát triển các sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

## **6. Công an tỉnh**

Phối hợp với Sở Công thương, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, cơ sở hạ tầng phục vụ triển khai Kế hoạch này.

## **7. Liên minh Hợp tác xã**

Phối hợp với Sở Công thương thực hiện tuyên truyền nội dung kế hoạch đến các Liên hiệp hợp tác xã, Hợp tác xã thành viên, Tổ hợp tác trên địa bàn tỉnh. Hỗ trợ Liên hiệp hợp tác xã, Hợp tác xã thành viên tích cực tham gia vào Hệ sinh thái số xúc tiến thương mại.

## **8. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố**

Căn cứ nội dung Kế hoạch, phối hợp với Sở Công thương thực hiện Kế hoạch trong phạm vi, quyền hạn được giao. Triển khai thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, đào tạo cho cán bộ, công chức, viên chức và doanh nghiệp trên địa bàn.

## **9. Các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh**

- Tích cực tham gia, cộng tác với các chương trình, dự án của các cơ quan quản lý nhà nước trong hoạt động ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt

động XTTM;

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan tham gia thực hiện kế hoạch sau khi được phê duyệt.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động XTTM giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Hậu Giang năm 2022 và Kế hoạch giai đoạn 2022-2025. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chủ động triển khai thực hiện đảm bảo yêu cầu theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Trong quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch này nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Công thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

**Noi nhận:**

- Bộ Công thương (b/c);
- Thường trực UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Liên minh HTX tỉnh;
- Lưu: VT, HCC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hồ Thu Ánh**